

Bài 11:

QUẦN PYJAMA

11.1 MỤC TIÊU

11.1.1 Về kiến thức

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế được các chi tiết sản phẩm quần pyjama theo đúng trình tự.
- Trình bày được cách thức chừa đường may cho chi tiết sản phẩm.

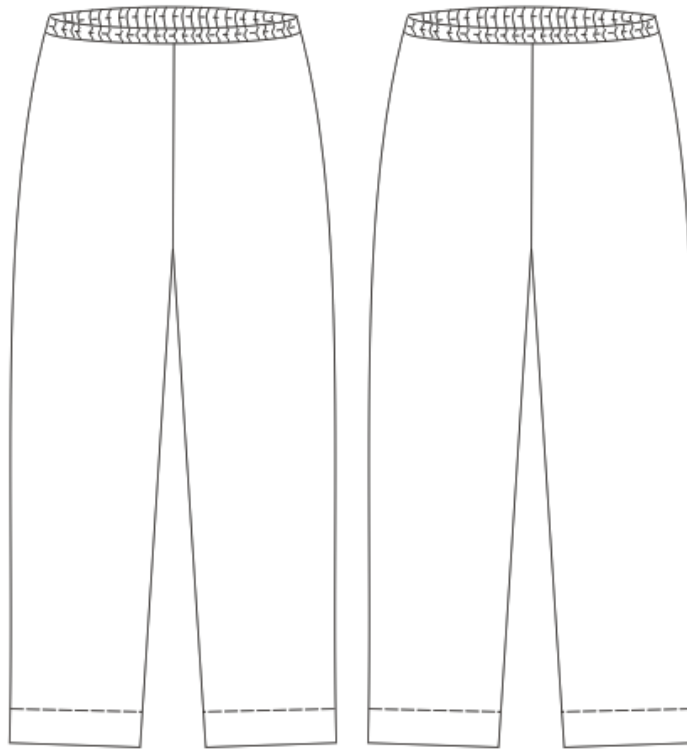
11.1.2 Về kỹ năng

Sinh viên vẽ chính xác các đường cong, đường thẳng của chi tiết sản phẩm theo đúng kỹ thuật, đúng trình tự.

11.1.3 Về thái độ

Sinh viên tích cực học tập, có ý thức lựa chọn và vận dụng phương pháp học tập hiệu quả cho bản thân.

11.2 ĐẶC ĐIỂM HÌNH DÁNG:



Hình 11.2 Hình dáng sản phẩm

11.3 NI MẪU:

Dài quần	: 103 cm.
Vòng eo	: 79 cm.
Vòng hông	: 88 cm.
Vòng ống	: 26 cm.

11.4 CÁCH VẼ:

11.4.1 THÂN TRƯỚC:

Từ biên đo vào 1.5 cm chừa đường may + $\frac{1}{4}$ mông + $\frac{1}{10}$ mông . Xếp đôi vải, sóng vải xếp đôi quay về phía người cắt.

- AC : Hạ đáy = $\frac{1}{4}$ Mông + 6 cm.
- CD : Ngang đáy trước = $\frac{1}{4}$ Mông + $\frac{1}{10}$ Mông.
- DD₁ : Vào đáy = 4 cm.
- AE : Ngang eo = CD₁.

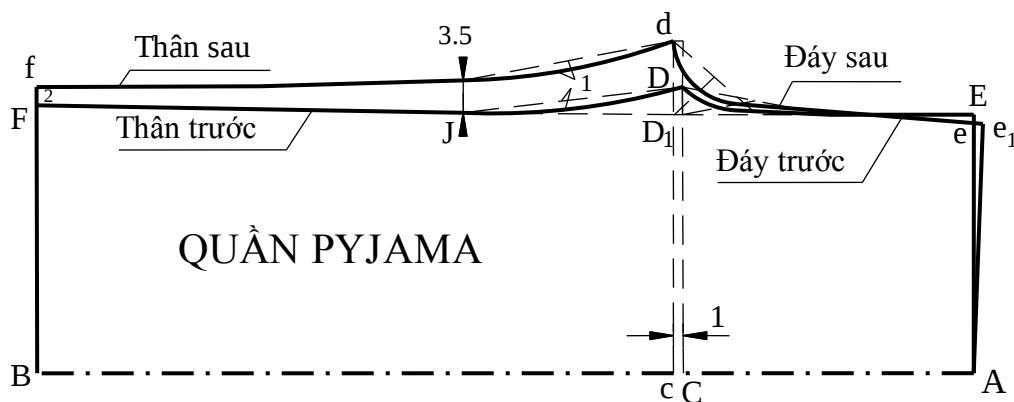
➤ Vẽ đường sườn:

- BF : Ngang lai = số đo - 1 cm.
- D₁ J = $\frac{1}{3}$ D₁ F vẽ cong 1 cm ở đoạn DJ.

11.4.2 THÂN SAU:

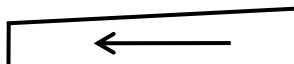
Liên thân trước, ở sóng vải xếp đôi AB.

- Ac : Hạ đáy = Hạ đáy trước + 1 cm.
- cd : Ngang đáy sau = CD + 4 cm.
- Ae : Ngang eo = Ngang eo trước - 1 cm.
- ee₁ : Dong lưng thân sau = 1 cm.



Hình 11.3 Thân quần

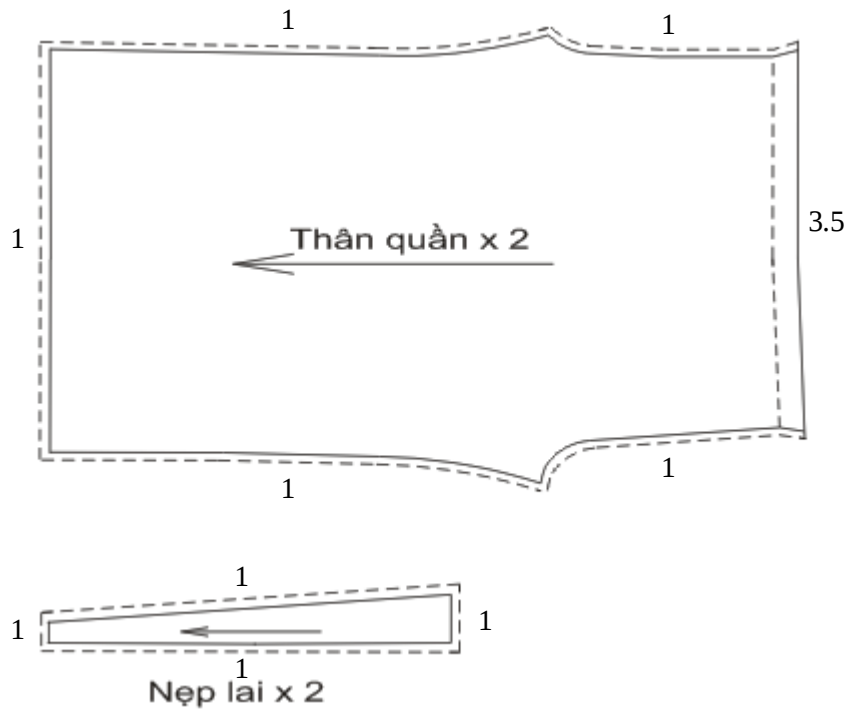
11.4.3 NỆP LAI:



Hình 11.4 Nẹp lai

11.5 QUI CÁCH CHỮA ĐƯỜNG MAY:

- Lưng chữa đường may 3.5cm.
- Các đường còn lại chữa đường may đều 1cm..



Hình 11.5 Qui cách chữa đường may

Bài tập luyện tập:

Thiết kế quần pyjama.

- Tỷ lệ 1:5 trên giấy A4.
- Tỷ lệ 1:1 trên giấy rập cứng.

Với ni mẫu như sau:

Dài quần : 103 cm.

Vòng eo : 79 cm.

Vòng hông : 88 cm.

Vòng ống : 26 cm.